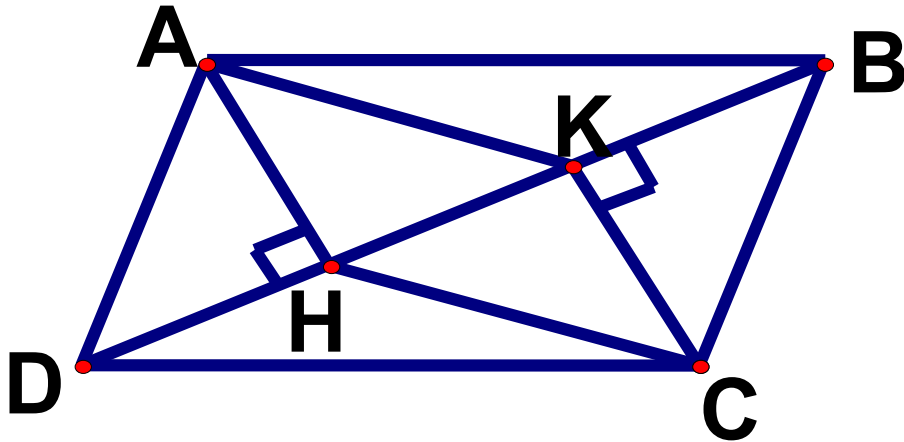


Chủ đề 2: Hình bình hành – Hình chữ nhật – Hình thoi – Hình vuông

LUYỆN TẬP (HÌNH BÌNH HÀNH)

Bài 47 tr 93 SGK



GT ABCD là hình bình hành

$AH \perp BD$

$CK \perp BD$

O là trung điểm của HK

KL a) AHCK là hình bình hành.

b) A, O, C thẳng hàng.

Gợi ý chứng minh:

AHCK là hình bình hành



$AH \parallel CK$



$AH \perp BD$

$CK \perp BD$

(gt)



$AH = CK$



Δ vuông ADH = Δ vuông BCK

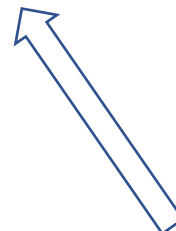


$AD = BC$

$\widehat{ADH} = \widehat{CBK}$



$AD \parallel BC$



ABCD là hình bình hành(gt)

b) Gợi ý: Sử dụng giả thiết O là trung điểm HK và AHCK là HBH

Chủ đề 2: Hình bình hành – Hình chữ nhật – Hình thoi – Hình vuông

Nội dung 3. Đối xứng tâm

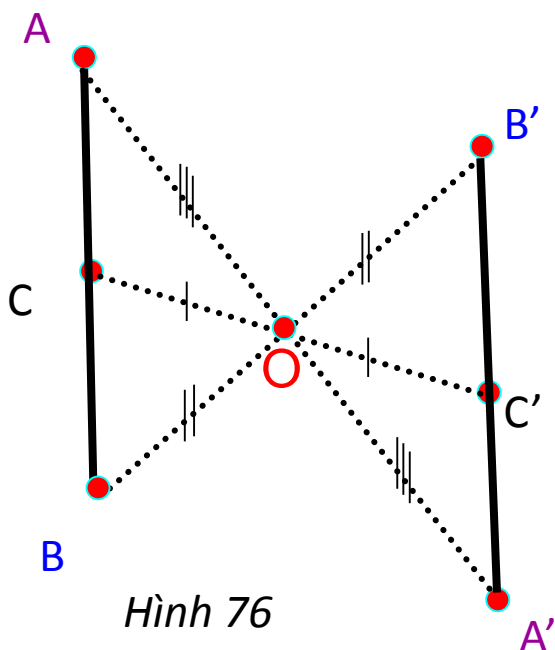
1. Hai điểm đối xứng qua một điểm

Định nghĩa: Hai điểm gọi là đối xứng với nhau qua điểm O nếu O là trung điểm của đoạn thẳng nối hai điểm đó.

Quy ước: Điểm đối xứng với điểm O qua điểm O cũng là điểm O .

2. Hai hình đối xứng qua một điểm

?2(SGK/94)



Hình 76

Hai đoạn thẳng AB và $A'B'$ đối xứng nhau qua điểm O .

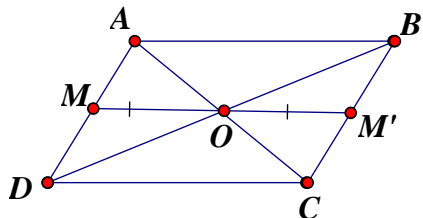
Định nghĩa: Hai hình gọi là đối xứng với nhau qua điểm O nếu mỗi điểm thuộc hình này đối xứng với một điểm thuộc hình kia qua điểm O và ngược lại.

Điểm O gọi là *tâm đối xứng* của hai hình đó.

Tính chất: Nếu hai đoạn thẳng (góc, tam giác) đối xứng với nhau qua một điểm thì chúng bằng nhau.

3. Hình có tâm đối xứng

?3(SGK/95)



Nhận xét: Điểm đối xứng với mỗi điểm thuộc cạnh của hình bình hành ABCD qua điểm O cũng thuộc cạnh của hình bình hành.

Điểm O là tâm đối xứng của hình bình hành ABCD.

Định nghĩa tâm đối xứng của một hình:

Điểm O gọi là tâm đối xứng của hình H nếu điểm đối xứng với mỗi điểm thuộc hình H qua điểm O cũng thuộc hình H.

(Ta còn nói: Hình H có tâm đối xứng là O)

Định lí: Giao điểm hai đường chéo của hình bình hành là tâm đối xứng của hình bình hành đó.

Hướng dẫn học ở nhà:

- Học định nghĩa, tính chất đối xứng tâm.
- Học cách vẽ hình đối xứng qua một điểm.